

Bản án số: 16a/2023/HS-ST
Ngày 06-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Phạm Thị Khanh

- *Thư ký phiên toà:* Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:* Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 29 tháng 3 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã V, huyện V1, thành phố H2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R và bà Hoàng Thị D; chung sống như vợ chồng với chị Phạm Ngọc Mai và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 41/2018/HSST ngày 20-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Văn H 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Nguyễn Văn H chấp hành xong hình phạt tù ngày 10-4-2019, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 17-9-2018 (đã được xóa án tích); tạm giữ ngày 16-12-2022, tạm giam ngày 19-12-2022; có mặt.

2. Ngô Văn H3, sinh ngày 09 tháng 3 năm 1975 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 7, xã G, huyện V1, thành phố H2; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Ngô Tiến Đ1 (đã chết) và bà Phạm Thị L2; đã ly hôn chị Vũ Thị L3 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số: 168/2011/HSST ngày 28-10-2011 của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Ngô Văn H3 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngô Văn H3 chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-9-2013, chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 12-6-2012 (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giam ngày 02-11-2022; có mặt.

- Bị hại: Anh Tô Văn Kh, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Nội Tạ, xã An Hoà, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Dương Thị Tuyết; vắng mặt;
2. Anh Nguyễn Bá Du; vắng mặt;
3. Chị Phạm Thị Lệ; vắng mặt;
4. Anh Vũ Văn Trình; vắng mặt;
5. Anh Trương Rực Bắc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24-6-2022, anh Tô Văn Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: Exciter, màu trắng đỏ, mang biển kiểm soát: 15K1-276.54 đi trên Quốc lộ 10 theo hướng từ khu vực cầu Quý Cao, huyện Vĩnh Bảo đến xã An Hòa, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến địa phận thôn Đồng Quan, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng anh Khiêm bị ngã xe và được mọi người đưa đi cấp cứu. Lúc này, Nguyễn Văn H và Ngô Văn H3 đều đi xe mô tô đến khu vực tai nạn thì có người nói: “*ai biết đi xe mang vào nhà dân gần đây gửi cho nạn nhân*” nên Hưng để lại xe mô tô của mình tại đây và điều khiển xe mô tô của anh Khiêm còn H đi xe mô tô của mình cùng Hưng đi đến quán sửa xe của vợ chồng chị Dương Thị Tuyết, sinh năm 1974; anh Nguyễn Bá Du, sinh năm 1970 ở thôn Đồng Quan, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng cách hiện trường khoảng 370m để gửi xe nhưng không để lại thông tin gì. Sau đó, H chở Hưng quay lại khu vực tai nạn để lấy xe của Hưng và đi về nhà. Trên đường đi, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh Khiêm mang đi cầm cố nên bảo Hưng là 30 phút nữa quay lại nhà anh Du để lấy xe đã gửi, Hưng đồng ý. Một lúc sau, H sử dụng xe SH màu trắng đến đón Hưng quay lại nhà anh Du để lấy xe của anh Khiêm. H bảo mang xe của anh Khiêm về nhà Hưng cất giấu nhưng Hưng không đồng ý nên cả hai mang xe của anh Khiêm đến gửi tại cây xăng Ngọc Sơn thuộc huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Trên đường đi, H đã tháo biển số xe của anh Khiêm ra để tránh bị phát

hiện. Sau khi gửi xe cho nhân viên cây xăng là anh Trương Rực Bắc, sinh năm 1972 ở thôn Mậu Công, xã Quang Trung, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Hưng và H lấy vé xe và chìa khóa xe đi về. Sau khi biết Công an đang truy tìm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: Exciter, màu trắng đỏ, mang biển kiểm soát: 15K1-276.54. Do sợ bị phát hiện nên H sử dụng xe đạp điện đến đón Hưng đi đến cây xăng Ngọc Sơn để lấy xe của anh Khiêm mang về nhà anh Du để trả lại cho bị hại. Tuy nhiên, khi đến nhà anh Du thấy chưa mở cửa nên H và Hưng để xe tại quán bán hàng ăn sáng của nhà chị Phạm Thị Lệ, sinh năm 1981; anh Vũ Văn Trình, sinh năm 1974 ở bên cạnh nhà anh Du và nhờ mang xe gửi tại nhà anh Du. Sau đó, chị Tuyết (vợ anh Du) nhận ra chiếc xe này có người nhà anh Khiêm đã từng đến tìm hỏi nên trình báo và giao nộp chiếc xe cho Công an xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo.

Ngày 25-6-2022, anh Khiêm có đơn trình báo Công an xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Văn H đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 27-10-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn H. Ngày 16-12-2022, Nguyễn Văn H đến Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 25-7-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Bảo đã kết luận: *“01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại Exciter, màu trắng đỏ mang BKS: 15K1-276.54, đăng ký lần đầu ngày 19/7/2016, có số khung RLCUG0610GY261228, số máy G3D4E274129, dung tích xi lanh 150, đã qua sử dụng, bị hư hỏng một số bộ phận (vẫn nổ máy và di chuyển được) tại thời điểm ngày 24/6/2022 có giá trị là 18.000.000 đồng”.*

Tại bản Kết luận giám định số 4573/KL-KTHS ngày 29-9-2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận về 02 tệp video bên trong chứa nội dung hình ảnh Nguyễn Văn H, Ngô Văn H3 khi đến gửi xe tại nhà chị Dương Thị Tuyết như sau: *“Không tìm thấy vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định. Đã mô tả hành động của những người xuất hiện trong 02 tệp video gửi giám định. Chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo”.*

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKSVB ngày 10-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Ngô Văn H3 về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, bị hại anh Tô Văn Kh vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra, ông Khiêm khai: Tài sản của anh Khiêm bị trộm cắp là chiếc xe mô tô nhãn hiệu

YAMAHA, loại: Exciter, màu trắng đỏ, mang biển kiểm soát: 15K1-276.54; anh Khiêm đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn H và Ngô Văn H3 về tội Trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù; căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn H3 mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm đối với mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp. Do đó những tài liệu, chứng cứ đã thu thập, cung cấp trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng: Bị hại anh Tô Văn Kh và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên toà nhưng vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng tại phiên tòa không trở ngại

cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị hại và người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[4] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội và khung hình phạt: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Ngày 24-06-2022, lợi dụng việc anh Tô Văn Kh gặp tai nạn giao thông tại thôn Đồng Quan, xã Dũng Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn H và Ngô Văn H3 đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại: Exciter, màu trắng đỏ, mang biển kiểm soát: 15K1-276.54 của anh Tô Văn Kh. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 18.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội và tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm.

[6] Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Ngô Văn H3 trộm cắp tài sản, sau đó các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại. Do vậy, cần đánh giá vai trò đồng phạm của bị cáo Nguyễn Văn H cao hơn bị cáo Ngô Văn H3.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, do sợ bị phát hiện, các bị cáo đã mang chiếc xe mô tô để lại nhà anh Nguyễn Bá Du để trả lại cho bị hại. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi bị truy nã, bị cáo Nguyễn Văn H đã đến Công an huyện Vĩnh Bảo đầu thú. Căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[9] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; thấy rằng, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù thỏa đáng; buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo trừng trị người phạm tội, giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn

ngừa các bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Tô Văn Kh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với chiếc xe SH màu trắng (không rõ biển số) và xe đạp điện Nguyễn Văn H sử dụng để đưa đón Ngô Văn H3 khi mang xe của anh Khiêm đi gửi, do Nguyễn Văn H khai là mượn của người bạn xã hội không rõ địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý.

[13] Đối với 01 chiếc USB bên trong chứa đoạn video ghi lại nội dung vụ án do chị Dương Thị Tuyết giao nộp, sau khi giám định đã niêm phong lại trong 01 phong bì thư và được đánh số bút lục lưu tại hồ sơ vụ án.

[14] Đối với việc các bị cáo mang xe mô tô biển kiểm soát: 15K1-276.54 đến gửi tại nhà anh Nguyễn Bá Du, chị Dương Thị Tuyết, chị Phạm Thị Lệ, anh Vũ Văn Trình và anh Trương Rực Bắc ở cây xăng Ngọc Sơn nhưng không bàn bạc gì với những người này về việc trộm cắp chiếc xe mô tô; đồng thời, những người này không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Nguyễn Bá Du, chị Dương Thị Tuyết, chị Phạm Thị Lệ, anh Vũ Văn Trình và anh Trương Rực Bắc.

[15] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16-12-2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ngô Văn H3 15 (Mười lăm)

tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 02-11-2022.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HCTP, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hường